

Số: /QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công  
trực tuyến do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý năm 2024**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày  
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các  
Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của  
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết  
thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021  
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4  
năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong  
giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của  
Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của  
cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2021 của  
Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng  
Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của  
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và  
biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và  
thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố năm 2024;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Công văn số 31245/SLĐTBXH-VP ngày 09 tháng 12 năm 2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến**

Phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên môi trường điện tử do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý (*kèm theo phụ lục*).

Danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tham mưu thực hiện quy trình tổ chức xây dựng và giải pháp bảo đảm phương thức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Cụ thể:

- Rà soát, xây dựng Phương án đơn giản hóa quy trình, thời gian thực hiện, thành phần hồ sơ và các bộ phận cấu thành khác của thủ tục hành chính trên cơ sở đánh giá các nguồn dữ liệu đã có và mức độ sẵn sàng tích hợp, cung cấp thông tin trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Xác định giải pháp nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính; giải pháp định danh, mức độ bảo đảm an toàn của các phương thức xác thực điện tử; giải pháp tích hợp, chia sẻ, khai thác thông tin với các nguồn dữ liệu, dịch vụ công có liên quan và các giải pháp kỹ thuật khác.

- Triển khai số hóa thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực, tái sử dụng cơ sở dữ liệu đã được số hóa, lưu trữ số, cung cấp kết quả điện tử khi giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Xây dựng quy trình điện tử, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố, tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật về giao diện, truy cập, tương tác, kết nối, chia sẻ dữ liệu, lưu trữ, bảo mật theo quy định.

2. Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức:

Phối hợp chặt chẽ trong thực hiện đơn giản hóa quy trình thủ tục; xây dựng quy trình điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố.

3. Giao Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố tổ chức cấu hình, triển khai đầy đủ các thủ tục toàn trình, một phần được phê duyệt trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố tại địa chỉ <https://dichvucong.hochiminhcity.gov.vn/>

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

### **Điều 4. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục chuyển đổi số);
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Trung tâm tin học;
- Lưu: VT, KSTT/ĐL.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Hoan**

Phụ lục

Danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến  
do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số       /QĐ-UBND ngày        tháng        năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

| STT | Tên Thủ tục hành chính                                                                                                  | Cấp thực hiện |           |        |             | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                                |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------|--------|-------------|-------------------------|----------|--------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                         | Cấp Thành phố | Cấp Huyện | Cấp Xã | Đơn vị khác | Toàn trình              | Một phần |                                                        |
| I.  | Lĩnh vực Bảo trợ xã hội                                                                                                 |               |           |        |             |                         |          |                                                        |
| 1   | Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật             | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 2   | Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 3   | Cấp (mới) giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội                                                             | X             |           |        |             | X                       |          |                                                        |
| 4   | Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội                                                               | X             |           |        |             | X                       |          |                                                        |
| 5   | Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư tại nước ngoài          | X             |           |        |             | X                       |          |                                                        |

| STT | Tên Thủ tục hành chính                                                                                                                                                                       | Cấp thực hiện |           |        |             | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                                |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------|--------|-------------|-------------------------|----------|--------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                              | Cấp Thành phố | Cấp Huyện | Cấp Xã | Đơn vị khác | Toàn trình              | Một phần |                                                        |
| 6   | Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội                                                                          |               | X         |        |             | X                       |          |                                                        |
| 7   | Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc                                                              |               | X         |        |             | X                       |          |                                                        |
| 8   | Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội |               | X         |        |             | X                       |          |                                                        |
| 9   | Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội                                                                            |               | X         |        |             | X                       |          |                                                        |
| 10  | Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện                                                                              |               |           | X      |             | X                       |          |                                                        |
| 11  | Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn                                                                                                      |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 12  | Thủ tục hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng                                                                                                                                                 |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 13  | Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật                                                                                                                     |               |           | X      |             |                         | X        | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |

| STT | Tên Thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                           | Cấp thực hiện |           |        |             | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                                |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------|--------|-------------|-------------------------|----------|--------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                  | Cấp Thành phố | Cấp Huyện | Cấp Xã | Đơn vị khác | Toàn trình              | Một phần |                                                        |
| 14  | Thủ tục đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật                                                                                                                                                                                    |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 15  | Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp                                                                                                                                                                          |               |           | X      |             |                         | X        | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 16  | Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng                                                                                                                     |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 17  | Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh                                                |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 18  | Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 19  | Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội                                                                                                                                                                             |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |
| 20  | Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng                                                                                                                                                                              |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 21  | Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở                                                                                                                                                                     |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |

| STT        | Tên Thủ tục hành chính                                                                            | Cấp thực hiện |           |        |             | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                                 |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------|--------|-------------|-------------------------|----------|---------------------------------------------------------|
|            |                                                                                                   | Cấp Thành phố | Cấp Huyện | Cấp Xã | Đơn vị khác | Toàn trình              | Một phần |                                                         |
| 22         | Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện                                |               |           |        | X           | X                       |          | Tiếp nhận tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện |
| 23         | Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện             |               |           |        | X           | X                       |          | Tiếp nhận tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện |
| 24         | Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hàng năm             |               |           | X      |             |                         | X        |                                                         |
| 25         | Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hàng năm                                            |               |           | X      |             |                         | X        |                                                         |
| 26         | Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hàng năm                                |               |           | X      |             |                         | X        |                                                         |
| 27         | Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình        |               |           | X      |             | X                       |          |                                                         |
| <b>II.</b> | <b>Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội</b>                                                        |               |           |        |             |                         |          |                                                         |
| 28         | Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện                                               | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 1857/QĐ-UBND ngày 27/5/2024  |
| 29         | Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện                                           | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 1857/QĐ-UBND ngày 27/5/2024  |
| 30         | Thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện                                           | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 1857/QĐ-UBND ngày 27/5/2024  |
| 31         | Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp |               | X         |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 1857/QĐ-UBND ngày 27/5/2024  |

| STT         | Tên Thủ tục hành chính                                                                                     | Cấp thực hiện |           |        |             | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                                |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------|--------|-------------|-------------------------|----------|--------------------------------------------------------|
|             |                                                                                                            | Cấp Thành phố | Cấp Huyện | Cấp Xã | Đơn vị khác | Toàn trình              | Một phần |                                                        |
|             | dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng                                                |               |           |        |             |                         |          |                                                        |
| 32          | Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng |               | X         |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 1857/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 |
| 33          | Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng          |               | X         |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 1857/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 |
| 34          | Thủ tục hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân                                |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 35          | Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện                                                                        |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| <b>III.</b> | <b>Lĩnh vực Lao động</b>                                                                                   |               |           |        |             |                         |          |                                                        |
| 36          | Thủ tục đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp                                                          | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |
| 37          | Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động                                                              | X             |           |        |             |                         | X        |                                                        |
| 38          | Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động                                                          | X             |           |        |             |                         | X        |                                                        |
| 39          | Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động                                                          | X             |           |        |             |                         | X        |                                                        |
| 40          | Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động                                                          | X             |           |        |             |                         | X        |                                                        |
| 41          | Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động                                                     | X             |           |        |             |                         | X        |                                                        |



| STT        | Tên Thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                             | Cấp thực hiện |           |        |             | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                                |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------|--------|-------------|-------------------------|----------|--------------------------------------------------------|
|            |                                                                                                                                                                                                                                    | Cấp Thành phố | Cấp Huyện | Cấp Xã | Đơn vị khác | Toàn trình              | Một phần |                                                        |
| 42         | Thủ tục đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp                                                                                                                                                                                  |               | X         |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |
| <b>IV.</b> | <b>Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp</b>                                                                                                                                                                                               |               |           |        |             |                         |          |                                                        |
| 43         | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp                                        | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |
| 44         | Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp                                | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 45         | Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 46         | Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương  | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |

| STT       | Tên Thủ tục hành chính                                                                                                                                                                               | Cấp thực hiện |           |        |             | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                                |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------|--------|-------------|-------------------------|----------|--------------------------------------------------------|
|           |                                                                                                                                                                                                      | Cấp Thành phố | Cấp Huyện | Cấp Xã | Đơn vị khác | Toàn trình              | Một phần |                                                        |
| 47        | Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực                                                                                                                                                 | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 48        | Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực                                                                                                                                                       | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 49        | Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực                                                                                                                                                  | X             |           |        |             | X                       |          |                                                        |
| 50        | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng                                                                                                                   | X             |           |        |             | X                       |          |                                                        |
| 51        | Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng                                                                                                           | X             |           |        |             | X                       |          |                                                        |
| <b>V.</b> | <b>Lĩnh vực Người có công</b>                                                                                                                                                                        |               |           |        |             |                         |          |                                                        |
| 52        | Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng                                                                                                                   | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 53        | Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ                                                                                                                                           | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 1857/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 |
| 54        | Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác                                                                                                                        | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 1857/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 |
| 55        | Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh                                                                                                                                        | X             |           |        |             |                         | X        | Thay thế DVCTT trong QĐ số 1857/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 |
| 56        | Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh | X             |           |        |             |                         | X        | Thay thế DVCTT trong QĐ số 1857/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 |

| STT | Tên Thủ tục hành chính                                                                                                                                                                | Cấp thực hiện |           |        |             | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                                |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------|--------|-------------|-------------------------|----------|--------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                       | Cấp Thành phố | Cấp Huyện | Cấp Xã | Đơn vị khác | Toàn trình              | Một phần |                                                        |
|     | chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an                                                                                                             |               |           |        |             |                         |          |                                                        |
| 57  | Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên                             | X             |           |        |             |                         | X        | Thay thế DVCTT trong QĐ số 1857/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 |
| 58  | Hưởng lại chế độ ưu đãi                                                                                                                                                               | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 59  | Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công                                                                                                                          | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |
| 60  | Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú                                                                                                                | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |
| 61  | Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng                                                                                                                              | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 62  | Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 63  | Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công đã chuyển ra                                                                                                             | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 1857/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 |
| 64  | Thăm viếng mộ liệt sĩ                                                                                                                                                                 |               | X         |        |             |                         | X        | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |

| STT        | Tên Thủ tục hành chính                                                                                               | Cấp thực hiện |           |        |             | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                                |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------|--------|-------------|-------------------------|----------|--------------------------------------------------------|
|            |                                                                                                                      | Cấp Thành phố | Cấp Huyện | Cấp Xã | Đơn vị khác | Toàn trình              | Một phần |                                                        |
| 65         | Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý                               |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 66         | Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công                                                                        |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 67         | Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ                                                                           |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 68         | Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 69         | Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ                                                                      |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 70         | Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân    |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 71         | Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần                                                    |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 72         | Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh                                                                |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 73         | Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chia                    |               |           | X      |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| <b>VI.</b> | <b>Lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước</b>                                                                          |               |           |        |             |                         |          |                                                        |

| STT         | Tên Thủ tục hành chính                                                                                 | Cấp thực hiện |           |        |             | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                                |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------|--------|-------------|-------------------------|----------|--------------------------------------------------------|
|             |                                                                                                        | Cấp Thành phố | Cấp Huyện | Cấp Xã | Đơn vị khác | Toàn trình              | Một phần |                                                        |
| 74          | Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết                                                           | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| <b>VII.</b> | <b>Lĩnh vực Việc làm</b>                                                                               |               |           |        |             |                         |          |                                                        |
| 75          | Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm                   | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |
| 76          | Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm               | X             |           |        |             | X                       |          |                                                        |
| 77          | Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm               | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 78          | Thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm               | X             |           |        |             | X                       |          |                                                        |
| 79          | Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm                                            | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 80          | Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| 81          | Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài                               | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |
| 82          | Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động                             | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |
| 83          | Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam                             | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |

| STT          | Tên Thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Cấp thực hiện |           |        |             | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                                |
|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------|--------|-------------|-------------------------|----------|--------------------------------------------------------|
|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Cấp Thành phố | Cấp Huyện | Cấp Xã | Đơn vị khác | Toàn trình              | Một phần |                                                        |
| 84           | Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |
| 85           | Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 3433/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 |
| 86           | Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |               |           |        | X           |                         | X        | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2798/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 |
| <b>VIII.</b> | <b>Lĩnh vực An toàn vệ sinh lao động</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |               |           |        |             |                         |          |                                                        |
| 87           | Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B(trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B(trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập). | X             |           |        |             | X                       |          |                                                        |
| 88           | Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B(trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy                                                                                                                                                                                                                    | X             |           |        |             | X                       |          |                                                        |

| STT | Tên Thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                 | Cấp thực hiện |           |        |             | Dịch vụ công trực tuyến |          | Ghi chú                                                |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------|--------|-------------|-------------------------|----------|--------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                                        | Cấp Thành phố | Cấp Huyện | Cấp Xã | Đơn vị khác | Toàn trình              | Một phần |                                                        |
|     | chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B(trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập). |               |           |        |             |                         |          |                                                        |
| 89  | Khai báo đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động                                                                                                                                                     | X             |           |        |             | X                       |          | Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 |

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**